

Số: 168/2017/QĐST-HNGĐ

*Mang Thít, ngày 01 tháng 11 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2017/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017, giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1981

HKTT: ấp TT, xã TP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ tạm trú: ấp TH, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng T và bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có, không yêu cầu nên miễn xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, theo lai thu số 0006083 ngày 06 tháng 10

năm 2017. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh T.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện MT;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND xã TL (2017) ;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Võ Thị Tám**